TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2022/QĐCNTTLH	*Hồng Bàng, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh PQH và chị TTN.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của anh PQH.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh PQH; nơi cư trú: Khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Kiên Giang;

+ Chị TTN; nơi cư trú: Số 13/93 C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh PQH và chị TTN xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, quận E, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 117 ngày 01 tháng 10 năm 2008. Trong quá trình chung sống, anh PQH và chị TTN đã phát sinh nhiều mâu

thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm lối sống, không có tiếng nói chung, không ai tôn trọng ai, nên anh PQH và chị TTN thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là: F, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2009 và G, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2019. Hai bên thỏa thuận, anh PQH trực tiếp nuôi dưỡng con chung F, chị TTN trực tiếp nuôi dưỡng con chung G cho đến khi mỗi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, hai bên tự thỏa thuận và tự giao cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên sẽ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường D, quận E, thành phố Hải Phòng (GCN kết hôn số 117 ngày 01/10/2008);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Chung